

CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO
SỐ GPKD: 0307979603

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 359/CBTT-CTF/2019

TP.Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 12 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDCK TP.HCM**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần City Auto
- Mã chứng khoán: CTF
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 218 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: 028 37262626 Fax: 028 37263626
- Người thực hiện công bố thông tin: Phan Thị Hồng Phương
Chức vụ: Trưởng phòng Hành chính nhân sự

Loại thông tin công bố: định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 06.12.2019 tại đường dẫn: <https://www.cityford.com.vn>.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Tài liệu đính kèm:

- Tờ trình ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty;
- Nguyên tắc phát biểu, thể lệ biểu quyết tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 của Công ty cổ phần City Auto;
- Quy chế làm việc ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 của Công ty cổ phần City Auto;
- Dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường năm 2019 của Công ty cổ phần City Auto.



Phan Thị Hồng Phương

**CÔNG TY CỔ PHẦN
CITY AUTO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 258.1.TT...CTF.1.2019

Tp Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 12 năm 2019

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019**

V/v Thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ công ty

Kính gửi: Các Quý vị cổ đông Công ty Cổ phần City Auto

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần City Auto.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ như sau:

1. Thông qua phương án phát hành cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu. (Phụ lục Phương án phát hành đính kèm)
2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung các nội dung liên quan đến phương án phát hành khi có yêu cầu của cơ quan quản lý theo quy định của Pháp luật.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD;
- Lưu Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Ngọc Dân

**PHỤ LỤC: PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU CHÀO BÁN
CHO CỔ ĐÔNG HIỆN HỮU CÔNG TY**

I. Phương án phát hành

1. Tổ chức phát hành cổ phiếu : Công ty cổ phần City Auto
2. Vốn điều lệ hiện tại : 455.399.680.000 đồng
3. Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 45.539.968 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 22.769.984 cổ phiếu
7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 227.699.840.000 đồng
8. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần
9. Thời gian thực hiện dự kiến : Quý I và II năm 2020, trong thời hạn tối đa 90 ngày kể từ ngày UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng
10. Phương thức phát hành
 - Tỷ lệ phân bổ quyền là: 1:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phiếu được phân bổ 01 quyền mua)
 - Tỷ lệ thực hiện quyền là: 2:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 2 quyền mua sẽ được mua 1 cổ phiếu mới phát hành thêm. Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
 - Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 83 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phiếu phát hành thêm tương ứng là: $83/2 \times 1 = 41,5$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị là 41 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ phát sinh là 0,5 cổ phiếu.

11. Giá chào bán : 10.000 đồng/cổ phần
12. Cơ sở xác định giá chào bán : Đợt phát hành cổ phiếu của Công ty được chào bán theo hình thức phát hành cho các cổ đông hiện hữu nhằm đảm bảo cam kết đóng góp của các cổ đông vào chiến lược phát triển của Công ty. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối là các cổ đông hiện hữu, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, giá trị thị trường, và giá trị sổ sách của cổ phiếu cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phần.
13. Quy định về cổ phiếu phát hành và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành
- Cổ phiếu phát hành là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
 - Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ 3).
14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và Phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết trong đợt chào bán (nếu có)
- Toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có) sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chào bán cho đối tượng khác (kể cả các cổ đông trong Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) theo những điều kiện phù hợp giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu chào bán này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của Pháp luật.
 - ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, danh sách các nhà đầu tư được mua số lượng cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có).
 - Cổ phiếu chào bán cho Cổ đông hiện hữu nếu không bán hết được sẽ được Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty (nếu có).

15. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho các cổ đông bên ngoài sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Sau khi Công ty chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng.

- Tổng số cổ phiếu lưu hành hiện tại: 45.539.968 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 22.769.984 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán: 68.309.952 cổ phiếu.

Do đợt phát hành được thực hiện trong giai đoạn Quý I và II năm 2020 nên có thể dẫn tới các rủi ro pha loãng cổ phiếu trong năm 2020.

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu CTF bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể dẫn đến các ảnh hưởng sau:

a) Rủi ro pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS): có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phụ thuộc vào số vốn mà CTF huy động được trong đợt chào bán này và lợi nhuận thu được.

Cách tính:

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế} - \text{Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}^1}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X * T + (X + Y) * T'}{12}$$

- X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành
- Y: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm
- T: Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu trước khi phát hành
- T': Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu phát hành thêm

Giả sử, ngày hoàn tất đợt chào bán này của Công ty là 31/01/2020. Khi đó:

(*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2020 của Công ty (trong trường hợp

1: Công ty hiện nay không có cổ phiếu ưu đãi

không phát hành thêm cổ phiếu) = 45.539.968 cổ phiếu

(**) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2020 của Công ty (trong trường hợp phát hành thêm cổ phiếu) = $(45.539.968 * 1 + 68.309.952 * 11)/12 = 66.412.453$ cổ phiếu

(***) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân năm 2019 tính đến 31/12/2019 = 45.539.968 cổ phiếu

Kế hoạch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty năm 2019 là 80.000.000.000 đồng (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 112/2019/NQ-ĐHĐCĐ-CTF ngày 18/04/2019). Giả định rằng năm 2019 Công ty hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận nêu trên, với số lượng cổ phiếu lưu hành là 45.539.968 cổ phiếu thì EPS năm 2019 của công ty dự kiến như sau:

EPS năm 2019 (tính đến 31/12/2019):

$$\begin{aligned} &= \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế năm 2019}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân năm 2019 (***)}} \\ &= \frac{80.000.000.000}{45.539.968} = 1.757 \text{ đồng/cổ phiếu} \end{aligned}$$

Giả định rằng lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty là 90.000.000 đồng thì EPS dự kiến của Công ty trước và sau khi phát hành thêm cổ phiếu như sau:

EPS dự kiến năm 2020 (trường hợp Công ty không phát hành thêm cổ phiếu):

$$\begin{aligned} &= \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2020}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2020 (*)}} \\ &= \frac{90.000.000}{45.539.968} = 1.976 \text{ đồng/cổ phiếu} \end{aligned}$$

EPS dự kiến năm 2020 (trường hợp Công ty phát hành thêm cổ phiếu)

$$\begin{aligned} &= \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2020}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2020 (**)}} \\ &= \frac{90.000.000}{66.412.453} = 1.355 \text{ đồng/cổ phiếu} \end{aligned}$$

b. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 30/09/2019 là 619.645.785.130 đồng (theo

Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ Quý 3/2019)

- Số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi loại trừ cổ phiếu quỹ tại thời điểm 30/09/2019: 45.539.968 cổ phiếu.

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của Công ty tại thời điểm 30/09/2019 là: 13.607 đồng/cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 22.769.984 cổ phiếu.
- Giá trị phát hành theo giá chào bán 10.000 đồng/ cổ phiếu: 227.699.840.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi phát hành thêm cổ phiếu: 68.309.952 cổ phiếu
- Giá trị vốn chủ sở hữu thay đổi sau khi phát hành thêm cổ phiếu: 619.645.785.130 + 227.699.840.000 = 847.345.625.130 đồng

Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách có thể xảy ra như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách tại 30/09/2019} = \frac{619.645.785.130}{45.539.968} = 13.607 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

$$\text{Giá trị sổ sách sau khi phát hành thêm} = \frac{847.345.625.130}{68.309.952} = 12.404 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

c. Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết xảy ra trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết một phần hoặc toàn bộ số cổ phiếu được phân phối theo tỷ lệ dẫn đến tỷ lệ biểu quyết của cổ đông bị pha loãng.

16. Điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu

Việc phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ khiến giá tham chiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật theo công thức:

$$\text{Giá tham chiếu ngày (XR)} = \frac{\text{Giá đóng cửa trước ngày XR} + I \times \text{Giá phát hành}}{1 + I}$$

Trong đó:

- Giá tham chiếu ngày (XR): là giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn;
- Giá đóng cửa trước ngày XR: là giá cổ phiếu phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn;
- I là tỷ lệ vốn tăng trong đợt phát hành.

Ví dụ: Với số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán cổ phiếu: 68.309.952 cổ phiếu.

Giả định:

- Giá đóng cửa của cổ phiếu CTF trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 23.000 đồng/cổ phiếu.



- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ tăng vốn là gấp 0,5 lần vốn hiện có của công ty

Như vậy, giá tham chiếu cổ phiếu của công ty trong ngày giao dịch không hưởng quyền là:

$$\text{Giá tham chiếu ngày (XR)} = \frac{23.000 + 0,5 \times 10.000}{1 + 0,5} = 18.667 \text{ đồng/ cổ phiếu}$$

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

1. Số tiền dự kiến thu được trong trường hợp chào bán thành công

Trường hợp Công ty chào bán hết 22.769.984 cổ phần với giá chào bán 10.000 đồng/cổ phần thì tổng số tiền dự kiến thu được là 227.699.840.000 đồng.

2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

a) Trường hợp chào bán thành công thì tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến là 227.699.840.000 đồng sẽ được sử dụng cho mục đích: Đầu tư mở rộng mạng lưới kinh doanh và tăng thị phần, Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Đầu tư mở rộng mạng lưới kinh doanh và tăng thị phần:
 - Thành lập các công ty con/ showroom tại các Tỉnh/Thành phố;
 - Mua lại các công ty cùng ngành nghề hoặc showroom đang hoạt động để mở rộng thị phần.
- Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Kế hoạch sử dụng	Số tiền (đồng)
Tổng số tiền huy động dự kiến	227.699.840.000
<i>Trong đó:</i>	
1. Đầu tư mở rộng mạng lưới kinh doanh và tăng thị phần: <ul style="list-style-type: none"> - Thành lập các công ty con/ showroom tại các Tỉnh/Thành phố; - Mua lại các công ty cùng ngành nghề hoặc showroom đang hoạt động để mở rộng thị phần. 	165.000.000.000
2. Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.	Số tiền còn lại từ nguồn vốn huy động được

b) Phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn dự kiến từ việc chào bán cổ phiếu phục vụ cho mục đích sử dụng vốn:

Trường hợp Công ty không thu đủ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán nêu trên, thì Công ty sẽ đàm phán lại với các Ngân hàng/ Tổ chức tín dụng khác để tài trợ vốn thêm cho các nhu cầu đầu tư bị thiếu hụt.

III. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các vấn đề sau đây:

1. Triển khai phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu
 - Lựa chọn đơn vị tư vấn và thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
 - Quyết định phân phối cổ phần cho các Nhà đầu tư khác trong các trường hợp không bán hết số lượng cổ phần bán đầu giá theo Phương án xử lý cổ phần chưa bán hết (nếu có).
 - Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu.
 - Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu.
2. Xây dựng phương án phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm giải ngân thích hợp sao cho phù hợp với tình hình hoạt động của công ty và bảo đảm lợi ích cao nhất của cổ đông và Công ty.
3. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trên vốn mới, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
4. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch chứng khoán Tp.HCM.

Tp Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 12 năm 2019

**NGUYÊN TẮC PHÁT BIỂU, THỂ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO**

A. NGUYÊN TẮC PHÁT BIỂU TẠI ĐẠI HỘI

I. Cổ đông muốn đề xuất một yêu cầu nào đó tại Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội.
- Phải giơ tay xin ý kiến Chủ tọa và chỉ được phát biểu sau khi được Chủ tọa cho phép. Trong cùng một thời điểm chỉ có một cổ đông phát biểu.
- Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến cùng lúc thì Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông lên trình bày ý kiến của mình.
- Chủ tọa có quyền cắt ngang phần trình bày ý kiến của các cổ đông nếu thấy cần thiết.
- Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp tuần tự.

II. Các đề xuất phải đảm bảo các điều kiện sau:

- Ngắn gọn và rõ ràng. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 03 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
- Nội dung đề xuất trong phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

B. NGUYÊN TẮC BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI

I. Nguyên tắc biểu quyết.

- Đúng Điều lệ, đúng luật và chính xác.
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng cách bỏ phiếu biểu quyết theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Trường hợp biểu quyết thông qua Thành viên Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm phiếu, Nội dung Đại hội sẽ được biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.
- Mỗi cổ đông có số cổ phần biểu quyết được tính bằng số cổ phần mà người đó sở hữu hoặc được ủy quyền.
- Phiếu biểu quyết chỉ có giá trị nếu phiếu đó hợp lệ theo quy định.



- Kết quả biểu quyết được tính theo tỷ lệ % giữa tổng số cổ phần của các phiếu biểu quyết hợp lệ trên tổng số cổ phần của tất cả các cổ đông dự họp.

II. Cách thức biểu quyết.

1. Quy định chung.

- Biểu quyết thông qua các báo cáo, Nghị quyết của Đại hội cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Đoàn Chủ tịch Đại hội và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền của cổ đông (sau đây gọi tắt là cổ đông) có quyền biểu quyết tham dự Đại hội đồng cổ đông sẽ được phát 01 Phiếu biểu quyết để biểu quyết thông qua các nội dung được trình bày tại Đại hội.
- Phiếu biểu quyết được thu bởi các thành viên của Ban kiểm phiếu và được kiểm phiếu, lập biên bản ngay sau khi thu.
- Thông tin in trên Phiếu biểu quyết:
 - Họ và tên cổ đông, hoặc người đại diện ủy quyền của cổ đông.
 - Số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu: là tổng số cổ phần có quyền biểu quyết do cổ đông đại diện.
 - Nội dung biểu quyết.
 - Dấu treo của Công ty cổ phần City Auto.
- Phân loại Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết hợp lệ: là Phiếu in sẵn theo mẫu do Ban tổ chức Đại hội phát, có đóng dấu treo của Công ty, Phiếu không bị rách, rời, không bị tẩy xóa, cạo, sửa chữa và có đánh dấu biểu quyết theo đúng quy định trên Phiếu biểu quyết.
 - Phiếu biểu quyết không hợp lệ: là Phiếu không đúng theo quy định của Phiếu hợp lệ.

2. Cách thức biểu quyết.

- Nếu tán thành vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (1) và phải bỏ trống toàn bộ cột (2) (3)
- Nếu không tán thành vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (2) và phải bỏ trống toàn bộ cột (1) (3)
- Nếu không có ý kiến về vấn đề yêu cầu biểu quyết thì cổ đông đánh dấu nhân (X) vào cột (3) và phải bỏ trống toàn bộ cột (1) (2)
- Các vấn đề đưa ra biểu quyết, mỗi cổ đông chỉ sử dụng một Phiếu biểu quyết duy nhất mà trên Phiếu đã ghi rõ các nội dung cần biểu quyết tại Đại hội.



- Chọn một trong ba ý kiến biểu quyết: **Tán thành**, **Không tán thành** hoặc **Không có ý kiến**.

3. Tổng hợp kết quả.

- Trưởng ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả biểu quyết cho Đại hội đối với từng vấn đề biểu quyết.
- Kết quả biểu quyết phải được ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông.

III. Thông qua kết quả biểu quyết.

1. Các vấn đề đưa ra biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông phải được thông qua bởi ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Đối với trường hợp biểu quyết thông qua việc tăng điều lệ Công ty thông qua bởi ít nhất 65% tổng số có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (hoặc các đại diện được ủy quyền) dự họp tán thành.
2. Các vấn đề liên quan đến thủ tục tổ chức, điều hành Đại hội đồng cổ đông: quyết định của chủ tọa là quyết định cuối cùng và các cổ đông tham dự đều phải tuân theo.

IV. Hiệu lực.

Nguyên tắc phát biểu, thể lệ biểu quyết có hiệu lực ngay khi đã thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần City Auto.

Xin trân trọng cảm ơn Đại hội đồng cổ đông!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Dân



Tp Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 12 năm 2019

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần City Auto về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019.

Để đại hội làm việc đạt kết quả cao, thực hiện theo chương trình kế hoạch và những quy định của Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần City Auto. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần City Auto xây dựng quy chế làm việc của Đại hội với những nội dung cụ thể như sau:

Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông.

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

1. Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 của Công ty cổ phần City Auto (sau đây gọi tắt là “Công ty”)
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Thành phần tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019

Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty trong danh sách cổ đông chốt ngày 22/11/2019.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông

4.1. Quyền của các cổ đông khi tham dự Đại hội

- 4.1.1. Tất cả các cổ đông của Công ty đều có quyền tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
- 4.1.2. Trường hợp không thể tham dự Đại hội, cổ đông có thể uỷ quyền cho người

khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình. Việc ủy quyền này phải được lập thành văn bản theo mẫu và đính kèm theo thư mời họp Đại hội đồng cổ đông của Công ty;

4.1.3. Ngoài các tài liệu được phát trong Đại hội, mỗi cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông còn được phát 01 Phiếu biểu quyết, trên đó có ghi mã số cổ đông cùng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó nắm giữ hoặc được ủy quyền. Phiếu biểu quyết này được sử dụng khi Chủ tọa đề nghị biểu quyết thông qua các vấn đề đã được thảo luận và/hoặc xin ý kiến Đại hội;

4.1.4. Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

4.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội

4.2.1. Trang phục của cổ đông đến tham dự đại hội đảm bảo tính lịch sự, trang trọng;

4.2.2. Tham gia đầy đủ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Công ty. Trường hợp không đi được phải thực hiện ủy quyền cho người đại diện tham gia theo đúng quy định;

4.2.3. Các cổ đông hay đại diện cổ đông tới tham dự cuộc họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội;

4.2.4. Tuân thủ các điều kiện và thể thức quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế này;

4.2.5. Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

5.1. Chủ tọa là Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc là người được Chủ tịch Hội đồng quản trị ủy quyền, giữ vai trò là người chủ trì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền phải là thành viên trong Hội đồng quản trị.

5.2. Chủ tọa Đại hội có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a) Điều khiển Đại hội thực hiện chương trình làm việc một cách hợp lệ, có trật tự.
- b) Khi có những sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội cổ đông, Chủ tọa sẽ bàn bạc với những thành viên khác trong Ban Tổ chức (trước khi Đại hội bắt đầu), Đoàn chủ tịch (trong quá trình diễn ra Đại hội) để tìm ra cách thức giải quyết. Tuy nhiên, trong trường hợp có nhiều ý kiến khác nhau, ý kiến nào có sự ủng hộ của Chủ tọa sẽ mang tính quyết định;
- c) Có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;



d) Có quyền trì hoãn Đại hội đã có đủ số đại biểu cần thiết đến một thời điểm khác và tại một địa điểm do Chủ tọa quyết định mà không cần lấy ý kiến của đại hội, nếu nhận thấy rằng:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch

6.1 Đoàn chủ tịch: Là thành viên Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

6.2 Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:

- Là cơ quan cao nhất điều hành các công việc tại Đại hội;
- Hướng dẫn và giải đáp các thắc mắc của cổ đông về các vấn đề nêu ra trong nội dung chương trình đại hội;
- Điều hành và chủ trì việc biểu quyết thông qua các vấn đề được nêu trong đại hội theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty;

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Thư ký Đại hội

7.1 Thư ký Đại hội đồng cổ đông do Đoàn chủ tịch chỉ định và được Đại hội đồng cổ đông thông qua, có nhiệm vụ hỗ trợ Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội được thành công, ghi nhận và lập biên bản Đại hội đồng cổ đông;

7.2. Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác và đầy đủ của Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019;

7.3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Chủ tọa phân công trong thời gian Đại hội tạm nghỉ.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và Ban Kiểm phiếu

8.1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức đại hội thành lập, có trách nhiệm:

- a) Lập danh sách cổ đông tham dự đại hội và niêm yết tại nơi diễn ra đại hội.
- b) Thu và kiểm tra các giấy mời họp, giấy uỷ quyền tham dự đại hội.
- c) Kiểm tra cổ đông đi dự có đầy đủ và đúng thành phần không.
- d) Lập báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông để đọc trước đại hội.
- e) Phát tài liệu họp và Phiếu biểu quyết cho các cổ đông trước khi vào hội trường.

8.2 Ban Kiểm phiếu có 3 thành viên do Đoàn chủ tịch Đại hội hoặc cổ đông đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Những người tham gia ban kiểm phiếu không đồng thời là Thư ký Đại hội. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm hướng dẫn thể lệ bầu cử, kiểm tra giám sát việc biểu quyết, tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản và công bố kết quả

0797
ÔNG
Ổ PH
Y AI
TP

kiểm phiếu trước đại hội, sau đó nộp Biên bản cho Chủ tọa đại hội.

8.3 Ban Kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách cổ đông mời họp khi quyết định triệu tập Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

10.1 Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.

10.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông.

10.3 Trình tự tiến hành Đại hội (theo Chương trình Đại hội).

Điều 11. Thông qua Nghị quyết của cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019

11.1 Nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông (hoặc các đại diện được ủy quyền) dự họp tán thành:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất của công ty;
- e) Tổ chức lại, giải thể công ty.

11.2 Các nghị quyết, quyết định khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 12. Xử lý trường hợp tổ chức đại hội đồng cổ đông không thành

12.1. Trường hợp trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp mà cổ đông, đại diện biểu cổ đông không đủ tỷ lệ cần thiết để đại hội tiến hành quy định tại Điều 9 quy chế này thì đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày tổ chức đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất không thành.

12.2. Trong Đại hội đồng cổ đông thành lập triệu tập lại (Đại hội triệu tập lần thứ 2) cần có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Trường hợp đại hội lần thứ 2 không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc cuộc họp thì phải triệu tập đại hội lần thứ 3



trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần 2.

12.3. Trong đại hội lần thứ 3 bất kỳ số lượng cổ đông nào tham dự cũng đều hợp lệ và đều có quyền quyết định tất cả các vấn đề của đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019.

Điều 13. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 phải được Thư ký Đại hội lập thành biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ vào sổ biên bản của công ty.

CHƯƠNG IV CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

Điều 14. Một số quy định khác

14.1 Cổ đông tham dự đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của đại hội đã được thông qua. Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông;

14.2 Cổ đông sẽ bị Đoàn chủ tịch đại hội truất quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông khi cố tình không chấp hành các quy định của đại hội, có hành vi gây rối, làm mất trật tự hoặc có hành động gây ảnh hưởng trực tiếp đến công tác điều hành Đại hội.

CHƯƠNG VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này bao gồm 6 chương, 15 điều, được Hội đồng quản trị Công ty cổ phần City Auto áp dụng cho cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2019 của Công ty cổ phần City Auto và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CITY AUTO
Q. THỦ ĐỨC - TP. HỒ CHÍ MINH
Trần Ngọc Dân



CÔNG TY CỔ PHẦN
CITY AUTO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:.....



Tp Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 12 năm 2019

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN CITY AUTO**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần City Auto;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông bất thường 2019 của Công ty cổ phần City Auto ngày 21/12/2019;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông bất thường năm 2019 của Công ty cổ phần City Auto ngày 21/12/2019.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua phương án tăng vốn điều lệ Công ty, chi tiết như sau:

I. Phương án phát hành

1. Tổ chức phát hành cổ phiếu : Công ty cổ phần City Auto
2. Vốn điều lệ hiện tại : 455.399.680.000 đồng
3. Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : 45.539.968 cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : 22.769.984 cổ phiếu
7. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : 227.699.840.000 đồng
8. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu của Công ty có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phần
9. Thời gian thực hiện dự kiến : Quý I và II năm 2020, trong thời hạn tối đa 90 ngày kể

từ ngày UBCKNN cấp giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng

10. Phương thức phát hành

- Tỷ lệ phân bổ quyền là: 1:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách cổ đông hưởng quyền mua cổ phiếu được phân bổ 01 quyền mua)
- Tỷ lệ thực hiện quyền là: 2:1 (nghĩa là cổ đông sở hữu 2 quyền mua sẽ được mua 1 cổ phiếu mới phát hành thêm. Số cổ phiếu chào bán cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.
- Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông Nguyễn Văn A hiện đang sở hữu 83 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phiếu phát hành thêm tương ứng là: $83/2 \times 1 = 41,5$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống đến hàng đơn vị là 41 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ phát sinh là 0,5 cổ phiếu.

11. Giá chào bán

: 10.000 đồng/cổ phần

12. Cơ sở xác định giá chào bán

: Đợt phát hành cổ phiếu của Công ty được chào bán theo hình thức phát hành cho các cổ đông hiện hữu nhằm đảm bảo cam kết đóng góp của các cổ đông vào chiến lược phát triển của Công ty. Do tính chất ưu tiên của đối tượng phân phối là các cổ đông hiện hữu, đồng thời căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, giá trị thị trường, và giá trị sổ sách của cổ phiếu cũng như trên cơ sở phân tích mức độ pha loãng giá, giá chào bán cổ phiếu là 10.000 đồng/cổ phần.

13. Quy định về cổ phiếu phát hành và chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu phát hành

- Cổ phiếu phát hành là cổ phiếu phổ thông và không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Cổ đông được phép chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định (người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng cho người thứ 3).

14. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ và Phương án xử lý cổ phiếu chưa phân phối hết trong đợt

- Toàn bộ số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và số cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua

chào bán (nếu có)

không hết (nếu có) sẽ được ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định chào bán cho đối tượng khác (kể cả các cổ đông trong Công ty có nhu cầu tăng sở hữu cổ phần) theo những điều kiện phù hợp giá chào bán cho cổ đông hiện hữu. Số cổ phiếu chào bán này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán theo quy định của Pháp luật.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xác định tiêu chí, danh sách các nhà đầu tư được mua số lượng cổ phiếu các cổ đông không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện quyền mua không hết (nếu có).
- Cổ phiếu chào bán cho Cổ đông hiện hữu nếu không bán hết được sẽ được Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty (nếu có).

15. Mức độ pha loãng cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành:

Trong đợt chào bán cổ phiếu cho các cổ đông bên ngoài sẽ xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm:

- Pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu – EPS
- Pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu
- Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Sau khi Công ty chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty cũng tăng lên tương ứng.

- Tổng số cổ phiếu lưu hành hiện tại: 45.539.968 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu chào bán: 22.769.984 cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán: 68.309.952 cổ phiếu.

Do đợt phát hành được thực hiện trong giai đoạn Quý I và II năm 2020 nên có thể dẫn tới các rủi ro pha loãng cổ phiếu trong năm 2020.

Số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên sẽ dẫn đến hiện tượng cổ phiếu CTF bị pha loãng. Việc pha loãng cổ phiếu có thể dẫn đến các ảnh hưởng sau:

a) Rủi ro pha loãng thu nhập ròng trên mỗi cổ phiếu (EPS): có thể suy giảm do lợi nhuận sau thuế được chia cho một lượng cổ phiếu lớn hơn. Tuy nhiên điều này còn phụ thuộc vào số vốn mà CTF huy động được trong đợt chào bán này và lợi nhuận thu được.

Cách tính:

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}^1}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X*T + (X+ Y)*T'}{12}$$

- X: Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành
- Y: Khối lượng cổ phiếu phát hành thêm
- T: Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu trước khi phát hành
- T': Thời gian lưu hành thực tế của cổ phiếu phát hành thêm

Giả sử, ngày hoàn tất đợt chào bán này của Công ty là 31/01/2020. Khi đó:

(*) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2020 của Công ty (trong trường hợp không phát hành thêm cổ phiếu) = 45.539.968 cổ phiếu

(**) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2020 của Công ty (trong trường hợp phát hành thêm cổ phiếu) = $(45.539.968 * 1 + 68.309.952 * 11)/12 = 66.412.453$ cổ phiếu

(***) Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân năm 2019 tính đến 31/12/2019 = 45.539.968 cổ phiếu

Kế hoạch lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty năm 2019 là 80.000.000.000 đồng (theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 112/2019/NQ-ĐHĐCĐ-CTF ngày 18/04/2019). Giả định rằng năm 2019 Công ty hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận nêu trên, với số lượng cổ phiếu lưu hành là 45.539.968 cổ phiếu thì EPS năm 2019 của công ty dự kiến như sau:

EPS năm 2019 (tính đến 31/12/2019):

$$\begin{aligned} &= \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế năm 2019}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân năm 2019 (***)}} \\ &= \frac{80.000.000.000}{45.539.968} = 1.757 \text{ đồng/cổ phiếu} \end{aligned}$$

Giả định rằng lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty là 90.000.000 đồng thì EPS dự kiến của Công ty trước và sau khi phát hành thêm cổ phiếu như sau:

EPS dự kiến năm 2020 (trường hợp Công ty không phát hành thêm cổ phiếu):

1: Công ty hiện nay không có cổ phiếu ưu đãi

$$= \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2020}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2020 (*)}}$$

$$= \frac{90.000.000}{45.539.968} = 1.976 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

EPS dự kiến năm 2020 (trường hợp Công ty phát hành thêm cổ phiếu)

$$= \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế dự kiến năm 2020}}{\text{Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong năm 2020 (**)}}$$

$$= \frac{90.000.000}{66.412.453} = 1.355 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

b. Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu:

$$\text{Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ}}$$

- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 30/09/2019 là 619.645.785.130 đồng (theo Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ Quý 3/2019)
- Số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi loại trừ cổ phiếu quỹ tại thời điểm 30/09/2019: 45.539.968 cổ phiếu.

Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phiếu của Công ty tại thời điểm 30/09/2019 là: 13.607 đồng/cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 22.769.984 cổ phiếu.
- Giá trị phát hành theo giá chào bán 10.000 đồng/ cổ phiếu: 227.699.840.000 đồng
- Số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi phát hành thêm cổ phiếu: 68.309.952 cổ phiếu
- Giá trị vốn chủ sở hữu thay đổi sau khi phát hành thêm cổ phiếu: 619.645.785.130 + 227.699.840.000 = 847.345.625.130 đồng

Rủi ro pha loãng giá trị sổ sách có thể xảy ra như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách tại 30/09/2019} = \frac{619.645.785.130}{45.539.968} = 13.607 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

$$\text{Giá trị sổ sách sau khi phát hành thêm} = \frac{847.345.625.130}{68.309.952} = 12.404 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

c. Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Rủi ro pha loãng tỷ lệ biểu quyết xảy ra trong trường hợp cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết một phần hoặc toàn bộ số cổ phiếu được phân phối theo tỷ lệ dẫn đến tỷ lệ biểu quyết của cổ đông bị pha loãng.

16. Điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu

Việc phát hành cho cổ đông hiện hữu sẽ khiến giá tham chiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật theo công thức:

$$\text{Giá tham chiếu ngày (XR)} = \frac{\text{Giá đóng cửa trước ngày XR} + I \times \text{Giá phát hành}}{1 + I}$$

Trong đó:

- Giá tham chiếu ngày (XR): là giá tham chiếu cổ phiếu trong ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn;
- Giá đóng cửa trước ngày XR: là giá cổ phiếu phiên trước phiên giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới để tăng vốn;
- I là tỷ lệ vốn tăng trong đợt phát hành.

Ví dụ: Với số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi chào bán cổ phiếu: 68.309.952 cổ phiếu.

Giả định:

- Giá đóng cửa của cổ phiếu CTF trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 23.000 đồng/cổ phiếu.
- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ tăng vốn là gấp 0,5 lần vốn hiện có của công ty

Như vậy, giá tham chiếu cổ phiếu của công ty trong ngày giao dịch không hưởng quyền là:

$$\text{Giá tham chiếu ngày (XR)} = \frac{23.000 + 0,5 \times 10.000}{1 + 0,5} = 18.667 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

II. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

1. Số tiền dự kiến thu được trong trường hợp chào bán thành công

Trường hợp Công ty chào bán hết 22.769.984 cổ phần với giá chào bán 10.000 đồng/cổ phần thì tổng số tiền dự kiến thu được là 227.699.840.000 đồng.

2. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

a) Trường hợp chào bán thành công thì tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến là 227.699.840.000 đồng sẽ được sử dụng cho mục đích: Đầu tư mở rộng mạng lưới kinh doanh và tăng thị phần, Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

- Đầu tư mở rộng mạng lưới kinh doanh và tăng thị phần:
 - Thành lập các công ty con/ showroom tại các Tỉnh/Thành phố;
 - Mua lại các công ty cùng ngành nghề hoặc showroom đang hoạt động để mở rộng thị phần.
- Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

Kế hoạch chi tiết sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán

Kế hoạch sử dụng	Số tiền (đồng)
Tổng số tiền huy động dự kiến	227.699.840.000
<i>Trong đó:</i>	
1. Đầu tư mở rộng mạng lưới kinh doanh và tăng thị phần: - Thành lập các công ty con/ showroom tại các Tỉnh/Thành phố; - Mua lại các công ty cùng ngành nghề hoặc showroom đang hoạt động để mở rộng thị phần.	165.000.000.000
2. Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.	Số tiền còn lại từ nguồn vốn huy động được

b) Phương án xử lý trong trường hợp không huy động đủ nguồn vốn dự kiến từ việc chào bán cổ phiếu phục vụ cho mục đích sử dụng vốn:

Trường hợp Công ty không thu đủ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán nêu trên, thì Công ty sẽ đàm phán lại với các Ngân hàng/ Tổ chức tín dụng khác để tài trợ vốn thêm cho các nhu cầu đầu tư bị thiếu hụt.

III. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các vấn đề sau đây:

1. Triển khai phương án chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu

- Lựa chọn đơn vị tư vấn và thời điểm phát hành cụ thể và thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc hoàn tất phương án phát hành, xin phép phát hành và triển khai thực hiện theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành, đảm bảo lợi ích cho cổ đông.
- Quyết định phân phối cổ phần cho các Nhà đầu tư khác trong các trường hợp không bán hết số lượng cổ phần bán đầu giá theo Phương án xử lý cổ phần chưa bán hết (nếu có).
- Phê chuẩn các hợp đồng và các tài liệu khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu.
- Thực hiện việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty liên quan đến việc thay đổi vốn điều lệ sau khi thực hiện chào bán cổ phiếu.

2. Xây dựng phương án phân bổ nguồn vốn thu được từ đợt chào bán và lựa chọn thời điểm giải ngân thích hợp sao cho phù hợp với tình hình hoạt động của công ty và bảo đảm lợi ích cao nhất của cổ đông và Công ty.

3. Thực hiện các thủ tục thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh trên vốn mới, sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty sau khi hoàn tất đợt chào bán cổ phần và sẽ báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp gần nhất.
4. Thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch chứng khoán Tp.HCM.

Điều 2: Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần City Auto, Ban Tổng Giám đốc và các phòng/ban liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này, đảm bảo lợi ích của cổ đông, Công ty và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật.

Nơi nhận:

- UBCKNN, HSX, TTLK;
- Các TV HĐQT, BGD, BKS;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Trần Ngọc Dân

